



CÔNG TY CỔ PHẦN KIỂM ĐỊNH VÀ THÍ NGHIỆM ĐIỆN MIỀN NAM

Địa chỉ: 48 Cửu Long, Phường 02, Quận Tân Bình, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 08.67776245 - 0932.369.799

Website: www.etsc.vn; Email: etsc.vn@gmail.com



ISO/IEC 17025:2017

Số/ No: 307/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA EXAMINATION REPORT	Ngày/ Date: 01/03/2025 Trang/ Page: 1/2
--------------------------	--	--

1. Khách hàng yêu cầu: <i>Customer:</i>	CÔNG TY TNHH THIẾT BỊ KỸ THUẬT THIÊN NHÃN Số 147/3 Nguyễn Đình Chính, Phường 11, Quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh.		
2. Địa chỉ kiểm tra: <i>Place of inspecting:</i>	Phòng Kiểm Định Và Thí Nghiệm Điện - ETSC		
3. Đối tượng kiểm tra: <i>Type of inspecting:</i>	Sào thao tác cao thế/ <i>High voltage insulation pole</i>		
4. Số lượng/ Vị trí lắp đặt: <i>Quantity/Installation location:</i>	01 thiết bị/ <i>01 Devices</i> ; Di động ngoài công trường/ <i>Mobile off-site</i>		
5. Phương pháp kiểm tra: <i>Method of inspecting:</i>	ETSC/KĐ/QT-06; TCVN 8096-200: 2010; TCVN 6615-1: 2009; QCVN QTĐ-5: 2009/BCT; TCVN 5587:1991; Tài liệu kỹ thuật NSX		
6. Thời gian thực hiện: <i>Inspection Date:</i>	28/02/2025		
7. Thông số kỹ thuật: <i>Specification:</i>	Loại/ <i>Type:</i>	VTT 29537-1/6	
	Số chế tạo / <i>Seri No</i>	Không rõ/ NA	
	Điện áp sử dụng/ <i>AC. Use voltage:</i>	500 kV	
	Chiều dài/ <i>Length:</i>	7.300mm	
	Đường kính/ <i>Diameter:</i>	29,4/33/37/41/49mm	
	Năm sản xuất/ <i>Date of manufacture:</i>	Không rõ/ NA	
	Nhà sản xuất/ <i>Manufacture:</i>	Ritz – Brazil	
8. Phương tiện kiểm tra: <i>Inspecting equipment:</i>	Kyoritsu 3125A; DTE 70/50D; HZXC-10HZJ.		
9. Điều kiện môi trường: <i>Environmental conditions:</i>	(32 ± 2) °C ; (60 ± 5) % RH		
10. Kết quả kiểm tra: <i>Inspecting result:</i>	Xem trang sau <i>See next page</i>		
11. Tem kiểm tra: <i>Testing stamp No:</i>	178/25/ETSC		
12. Kết luận <i>Conclusion</i>	Các chỉ tiêu kiểm tra phù hợp theo quy định/ <i>The inspection criteria are consistent with the regulations</i>		
13. Khuyến cáo thời hạn kiểm tra lần sau: 03/2026 <i>Recommended next testing period:</i>			

Người Thực Hiện
Executor

Nguyễn Đức Tiến Luyến



Nguyễn Quốc Hoàn



KĐ/QT-06/M1

Ban hành lần 2



Số/ No: 307/2025/KT-ETSC	PHIẾU KẾT QUẢ KIỂM TRA EXAMINATION REPORT	Ngày/ Date: 01/03/2025 Trang/ Page: 2/2
--------------------------	--	--

Nội dung kết quả đo mục 10 trang 1

Content of measured results 10 page 1

10.1 Kiểm tra tình trạng bên ngoài/ Check out the outside condition: Bình thường/ Normal

10.2 Kiểm tra kích thước hình học/ Check geometric dimensions:

Stt No	Đối tượng Object	Đơn vị Unit	Công bố của nhà sản xuất Manufacturer's announcement	Kết quả Result
1	Chiều dài sào/ Length	mm	7.300	7.300
2	Đường kính/ Diameter	mm	29,4/33/37/41/49	29,4/33/37/41/49

10.3 Điện trở cách điện/ Insulation resistance:

Đối tượng Object	Trước khi thử cao thế/ Before trying so high (MΩ)	Sau khi thử cao thế/ After trying so high (MΩ)	Đánh giá Evaluate
Pha A-Vỏ (Case)	> 50.000	> 50.000	Đạt/ Pass

10.4 Điện áp xoay chiều tần số công nghiệp/ Industrial frequency alternating voltage:

Đối tượng Object	U (kV)	t (minutes)	Mức quy định Standard level	Kết quả Result
Phase A-Vỏ (Case)	105kV/30cm	5	Chịu được/ Pass	Không phóng điện/ No discharge inspection